

TÁC ĐỘNG CỦA ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI ĐẾN BẤT BÌNH ĐẲNG THU NHẬP TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA CHÂU Á

● VÕ THÁI TRỌNG NHÂN

Ủy ban nhân dân Quận 5, TP.Hồ Chí Minh

DOI: <https://doi.org/10.62831/202504013>

TÓM TẮT:

Nghiên cứu này phân tích ảnh hưởng của đầu tư trực tiếp nước ngoài (Foreign Direct Investment - FDI) tới bất bình đẳng thu nhập tại một số quốc gia châu Á, sử dụng dữ liệu nghiên cứu được thu thập từ World Bank giai đoạn 2010 - 2022 của 11 nước khu vực châu Á. Kết quả thực nghiệm cho thấy yếu tố đầu tư trực tiếp nước ngoài, mức độ phát triển kinh tế, độ mở thương mại, đô thị hóa, trình độ giáo dục, vốn nhân lực và sự khan hiếm kỹ năng có tác động đến bất bình đẳng thu nhập.

Từ khóa: đầu tư trực tiếp nước ngoài, bất bình đẳng thu nhập, châu Á, phát triển bền vững, chính sách an sinh xã hội.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay châu Á được đánh giá là một trong những khu vực thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) lớn nhất thế giới, nhờ vào tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, dân số lớn và thị trường tiêu dùng ngày càng mở rộng. Tuy nhiên, tác động của FDI đến bất bình đẳng thu nhập đang trở thành một vấn đề đáng chú ý đối với một số quốc gia đang phát triển. Thứ nhất, bất bình đẳng thu nhập ảnh hưởng tiêu cực về chính sách đối với hầu hết các quốc gia trên thế giới (Lee Chien-Chiang & cộng sự, 2022). Thứ hai, bất bình đẳng thu nhập gia tăng có thể dẫn đến bất ổn chính trị xã hội, từ đó làm giảm đầu tư, tăng trưởng kinh tế và làm suy yếu phát triển bền vững (Ravinthirakumaran và Ravinthirakumaran, 2018).

Khi nghiên cứu về tầm quan trọng của đầu tư

trực tiếp nước ngoài (FDI) đối với các quốc gia châu Á, hầu hết các nghiên cứu đều quan tâm đến tác động của nó đến chênh lệch thu nhập, hiệu quả và mức độ tăng trưởng của nền kinh tế ở cả cấp vi mô và vĩ mô. Tuy nhiên các nghiên cứu lại thường bỏ qua việc phân tích ảnh hưởng của nó đến công bằng xã hội. Tại bài viết này tác giả phân tích làm rõ thêm các yếu tố ảnh hưởng và đưa ra các chính sách điều chỉnh phù hợp để giảm thiểu bất bình đẳng và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của nền kinh tế.

2. Cơ sở lý thuyết và các nghiên cứu trước

2.1. Khái niệm

Trong bài nghiên cứu, FDI được định nghĩa là việc nhà đầu tư nước ngoài đưa vốn vào sản xuất hoặc dịch vụ tại quốc gia khác và cho phép họ trực tiếp tham gia quản lý, điều hành đối tượng đầu tư.

Bất bình đẳng kinh tế (hay còn gọi là bất bình đẳng thu nhập, khoảng cách giữa người giàu và người nghèo) đề cập đến sự chênh lệch trong việc phân phối tài sản hoặc thu nhập giữa các cá nhân, nhóm trong xã hội hoặc giữa các quốc gia.

2.2. Tổng quan nghiên cứu trước

2.2.1. Các nghiên cứu nước ngoài

Xu, C. và cộng sự (2021) với nghiên cứu “Độ mở thương mại, FDI và bất bình đẳng thu nhập: Bằng chứng từ châu Phi cận Sahara”. Nghiên cứu này điều tra mối liên hệ giữa độ mở thương mại, đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI và bất bình đẳng thu nhập ở châu Phi cận Sahara; sử dụng dữ liệu bảng từ năm 2000 đến 2015 và kỹ thuật moment tổng quát (GMM). Kết quả nghiên cứu cho thấy, FDI và thu nhập có mối quan hệ tiêu cực, có ý nghĩa thống kê với bất bình đẳng thu nhập, cho rằng FDI và thu nhập bình quân đầu người tăng thì mức độ bất bình đẳng sẽ giảm.

Maksudjan Yuldashev và cộng sự (2023) với đề tài: “Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến bất bình đẳng thu nhập: Bằng chứng từ các nền kinh tế châu Á được lựa chọn”. Toàn cầu hóa và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đã tạo ra những thay đổi sâu sắc trong nền kinh tế thế giới. Kết quả bài nghiên cứu cũng xác nhận, FDI ảnh hưởng tiêu cực đến bất bình đẳng.

2.2.2. Các nghiên cứu trong nước

Đỗ Quỳnh Anh và Nguyễn Thị Thu Thủy (2022) với tên đề tài “Ảnh hưởng của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến bất bình đẳng tiền lương giữa lao động có kỹ năng và ít kỹ năng tại Việt Nam” đã phân tích ảnh hưởng của đầu tư trực tiếp nước ngoài tới bất bình đẳng tiền lương ở Việt Nam, sử dụng dữ liệu bảng cho 63 tỉnh/thành phố trong giai đoạn 2010 - 2018. Kết quả nghiên cứu này hàm ý, để đảm bảo phát triển bền vững, chính sách thu hút và sử dụng FDI cần được gắn kết với chính sách an sinh xã hội và giảm thiểu bất bình đẳng tiền lương.

Lê Quốc Hội và cộng sự (2021) với bài báo “The Impact of Foreign Direct Investment on Income Inequality in Vietnam” đã phân tích tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đến bất bình đẳng thu nhập ở Việt Nam, đặc biệt là dưới ảnh hưởng của trình độ thể chế và giáo dục.

Nghiên cứu áp dụng mô hình phương pháp moment tổng quát (GMM), Kết quả cho thấy, FDI có xu hướng làm tăng bất bình đẳng thu nhập và sự tồn tại của mối quan hệ phi tuyến tính giữa FDI và bất bình đẳng thu nhập cũng được xác thực.

3. Phương pháp và mô hình nghiên cứu

3.1. Phương pháp nghiên cứu

Dữ liệu nghiên cứu của đề tài được thu thập từ World Bank giai đoạn 2010 - 2022 (12 năm) của 11 nước khu vực châu Á bao gồm Việt Nam, Thái Lan, Indonesia, Nga, Hàn Quốc, Ấn Độ, Trung Quốc, Iran, Kazakhstan, Kyrgyzstan, Israel với 143 biến quan sát. Tác giả đã áp dụng phương pháp nghiên cứu định lượng cùng với lý thuyết cổ điển về tăng trưởng kinh tế, lý thuyết tăng trưởng nội sinh và sử dụng các mô hình hồi quy như mô hình hồi quy tổng thể (Pooled OLS), mô hình tác động cố định (Fixed Effects Model - FEM) và mô hình tác động ngẫu nhiên (Random Effects Model - REM).

3.2. Mô hình nghiên cứu (Bảng 1)

Tác giả đề xuất mô hình nghiên cứu như sau:

$$\begin{aligned} Gini = & \beta_0 + \beta_1 FDI + \beta_2 LnGDP \\ & + \beta_3 LnOpen + \beta_4 Inflation + \beta_5 Urban \\ & + \beta_6 Education + \beta_7 HC + \beta_8 Khanhiem \end{aligned}$$

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thống kê mô tả các biến có trong mô hình

Qua thống kê mô tả các biến trong mô hình (Hình 1), ta thấy dữ liệu của một số nước châu Á có sự thay đổi đáng kể thông qua các trị số thống kê như: giá trị trung bình, giá trị nhỏ nhất, giá trị lớn nhất và độ lệch chuẩn.

4.2. Kiểm tra đa cộng tuyến

Với kết quả ở Hình 2, ta thấy hệ số VIF của các biến đều nhỏ hơn 10, nên ta kết luận không có hiện tượng đa cộng tuyến trong mô hình.

4.3. Lựa chọn phương pháp hồi quy phù hợp

Với kết quả ở Hình 3 nhận thấy kết quả kiểm định Breusch và Pagan Lagrangian thành phần sai số ngẫu nhiên không có ý nghĩa trong mô hình, với xác suất (p-value) là 1.0000, lớn hơn mức ý nghĩa thông thường (1%, 5%, hoặc 10%). Do đó, mô hình Random Effects không phù hợp và bài nghiên cứu sẽ tiếp tục hồi quy theo phương pháp Pooled OLS.

Nhìn vào kết quả Hình 4, ta thấy p - value >

Bảng 1. Dữ liệu sử dụng trong nghiên cứu

Tên biến	Mô tả	Thuốc đo	Dấu kỳ vọng	Nguồn dữ liệu	Nguồn tham khảo
GINI	Hệ số bất bình đẳng thu nhập	Hệ số bất bình đẳng trong phân phối thu nhập của các quốc gia		World Bank	
FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài	Vốn ròng FDI của các quốc gia (% GDP)	(+)	World Bank	
LnGDP	Mức độ phát triển kinh tế	GDP bình quân đầu người của các quốc gia (USD/người)	(+)	World Bank	Te Velde (2003); Đỗ Quỳnh Anh và Nguyễn Thị Thu Thủy (2022)
LnOpen	Độ mở thương mại	Xuất khẩu + nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của các quốc gia (%GDP)	(+)	World Bank	Xu, C và cộng sự (2021); Lê Quốc Hội và cộng sự (2021)
Inflation	Lạm phát	Chỉ số giá tiêu dùng của các quốc gia	(+)	World Bank	Albanesi (2007); Lê Quốc Hội và cộng sự (2021)
Urban	Đô thị hóa	Tỷ lệ % dân số thành thị trên tổng dân số	(+)	World Bank	Lê Quốc Hội và cộng sự (2021)
Education	Trình độ giáo dục	Tỷ lệ % dân số từ 25 tuổi trở lên đã đạt được hoặc hoàn thành chương trình giáo dục trung học phổ thông.	(-)	World Bank	Xu, C. và cộng sự (2021)
HC	Vốn nhân lực	Tỷ lệ % lao động đã qua đào tạo của các quốc gia	(+), (-)	World Bank	Rezk, H và cộng sự (2022)
Khanhiem	Sự khan hiếm kỹ năng	Tỷ lệ thất nghiệp của lao động có kỹ năng/Tỷ lệ thất nghiệp của lao động không có kỹ năng	(+)	World Bank	Te Velde và Morrissey (2002); Lê Quốc Hội và cộng sự (2021)

0.05, tức là ta chấp nhận H_0 , bác bỏ H_1 , nghĩa là không có hiện tượng tự tương quan trong mô hình.

Kết quả ở kiểm định trên Hình 5, ta thấy $p - value < 0.05$, ta bác bỏ H_0 nghĩa là có hiện tượng phương sai sai số thay đổi trong mô hình. Để khắc phục nhược điểm của mô hình, cần sử dụng mô hình Robust.

Nhìn vào kết quả Hình 6, ta thấy R^2 là 0.5558. Như vậy, các biến độc lập giải thích được 55.58% mức độ biến thiên của biến phụ thuộc hay nói cách khác mô hình giải thích được 55.58% sự phụ thuộc của bất bình đẳng thu nhập tại một số nước ở châu Á giai đoạn 2010-2022 vào các biến độc lập.

4.3. Kiểm định ý nghĩa thống kê của các hệ số hồi quy

Tại bảng kết quả Hình 6, tác giả đã đưa ra 8 biến độc lập trong đánh giá tác động đến bất bình đẳng thu nhập. Kết quả mô hình được lựa chọn còn 7 biến có ý nghĩa thống kê lần lượt là: biến FDI, biến LnGDP, biến LnOpen, biến Urban, biến Education, biến HC, biến khanhiem.

Bên cạnh đó, ta có $p - value$ là $0.000 < 0.01$, ta kết luận mô hình đưa ra là phù hợp với dữ liệu thực tế, mô hình có ý nghĩa thống kê tổng quát. Hay nói cách khác, các biến độc lập có tương quan tuyến tính đến biến phụ thuộc với mức độ tin cậy là 99%.

Hình 1: Thống kê mô tả các biến trong mô hình

. sum GINI FDI LnGDP LnOpen Inflation Urban Education HC khanhiem					
Variable	Obs	Mean	Std. dev.	Min	Max
GINI	143	34.89091	4.227807	26.4	54.5
FDI	143	2.634757	2.559515	-4.854847	17.13123
LnGDP	143	27.89143	1.696047	23.54551	31.08964
LnOpen	143	4.202253	.4626641	3.495664	5.229374
Inflation	143	6.292329	7.850139	-.9	43.488
Urban	143	58.38273	19.2432	30.417	92.763
Education	113	53.79708	27.00832	0	97.4
HC	130	64.32245	9.331283	39.988	77.198
khanhiem	98	.3255938	.3509761	0	1.265613

Hình 2: Kiểm tra đa cộng tuyến của mô hình

. vif		
Variable	VIF	1/VIF
Education	8.94	0.111862
khanhiem	6.02	0.166244
HC	3.10	0.322100
LnOpen	3.00	0.333471
LnGDP	2.87	0.348547
Urban	2.37	0.421290
Inflation	1.91	0.524826
FDI	1.67	0.598463
Mean VIF	3.73	

Hình 3: Kết quả kiểm định Breusch và Pagan Lagrangian

```
Breusch and Pagan Lagrangian multiplier test for random effects
GINI[ID,t] = Xb + u[ID] + e[ID,t]
Estimated results:
```

	Var	SD = sqrt(Var)
GINI	12.59125	3.548415
e	5.585968	2.363465
u	0	0

```
Test: Var(u) = 0
chibar2(01) = 0.00
Prob > chibar2 = 1.0000
```

5. Kết luận và khuyến nghị chính sách

Bài nghiên cứu “Tác động của FDI đến bất bình đẳng thu nhập tại một số nước châu Á” đã hệ thống các khái niệm về đầu tư trực tiếp nước ngoài và bất bình đẳng thu nhập; làm rõ cơ sở lý luận về đầu tư trực tiếp nước ngoài đến bất bình đẳng thu nhập thông qua tổng hợp các lý thuyết nền tảng và các nghiên cứu thực nghiệm. Từ đó,

Hình 4: Kết quả kiểm định tự tương quan

Breusch-Pagan/Cook-Weisberg test for heteroskedasticity	
Assumption: Normal error terms	
Variable: Fitted values of GINI	
H0: Constant variance	
chi2(1) =	5.25
Prob > chi2 =	0.0220

Hình 5: Kết quả kiểm định phương sai sai số thay đổi (Hetttest)

. xtserial GINI FDI LnGDP LnOpen Inflation Urban Education HC khanhiem			
Wooldridge test for autocorrelation in panel data			
H0: no first-order autocorrelation			
F(1, 7) =	1.683		
Prob > F =	0.2356		

làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến tác động của FDI đến bất bình đẳng thu nhập.

Theo mô hình OLS Robust được lựa chọn thông qua các kiểm định, kết quả cho rằng yếu tố đầu tư trực tiếp nước ngoài, mức độ phát triển kinh tế, độ mở thương mại, đô thị hóa, trình độ giáo dục, vốn nhân lực, sự khan hiếm kỹ năng có tác động đến bất bình đẳng thu nhập. Trong đó, biến FDI có mối quan hệ cùng chiều với bất bình đẳng thu nhập, điều này phù hợp với cơ sở lý thuyết và giả thuyết nghiên cứu mà tác giả đã đưa ra. Ngoài ra, biến lạm phát không có ý nghĩa thống kê trong nghiên cứu này.

Tác giả đề xuất một số chính sách như sau: (i) Các quốc gia nên kêu gọi đầu tư vào các lĩnh vực

Hình 6: Mô hình khắc phục Robust

. reg GINI FDI LnGDP LnOpen Inflation Urban Education HC khanhiem, robust						
Linear regression			Number of obs		=	83
			F(8, 74)		=	22.87
			Prob > F		=	0.0000
			R-squared		=	0.5558
			Root MSE		=	2.4894
GINI	Coefficient	Robust std. err.	t	P> t	[95% conf. interval]	
FDI	.2491734	.1221185	2.04	0.045	.005847	.4924998
LnGDP	.5171771	.283567	1.82	0.072	-.0478426	1.082197
LnOpen	2.106564	.9124099	2.31	0.024	.2885477	3.924581
Inflation	.0025701	.0274574	0.09	0.926	-.05214	.0572801
Urban	.1742854	.0172494	10.10	0.000	.1399151	.2086557
Education	-.1471759	.0386827	-3.80	0.000	-.2242528	-.070099
HC	.1333121	.033847	3.94	0.000	.0658705	.2007538
khanhiem	4.987082	2.349784	2.12	0.037	.3050359	9.669128
_cons	-.8133963	10.67854	-0.08	0.939	-22.09085	20.46406

có khả năng giải quyết việc làm cho người lao động có trình độ thấp thí dụ như ngành công nghiệp chế biến, nông nghiệp công nghệ cao; (ii) Triển khai chính sách hỗ trợ: miễn giảm thuế, trợ cấp đất đai, hoặc cải thiện hạ tầng để khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài phát triển dự án tại các khu vực kinh tế kém phát triển; (iii) Quy định mức lương tối thiểu cần được áp dụng chặt chẽ để bảo vệ quyền lợi của người lao động và giúp họ có thu nhập đủ để đáp ứng các nhu cầu cơ bản; (iv) Chính phủ cần phối hợp với các nhà đầu tư nước ngoài để tổ chức các khóa đào tạo nghề, phát triển kỹ năng chuyên môn làm tăng cơ hội cho lao động nội địa tham gia vào các vị trí có thu nhập cao hơn, góp phần giảm khoảng cách thu nhập giữa các nhóm lao động; (v) Hệ thống thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được điều chỉnh theo mức lợi nhuận đạt được của các công ty FDI,

với tỷ lệ thuế cao hơn cho các doanh nghiệp có lợi nhuận lớn.

Bên cạnh những đóng góp về mặt lý thuyết và thực tiễn, bài viết còn một số hạn chế, từ đó gợi ý cho các nghiên cứu trong tương lai như thiếu sót dữ liệu, mô hình nghiên cứu. Việc thiếu sai sót dữ liệu có thể do số lượng quan sát không đồng đều; thiếu dữ liệu về các biến quan trọng khác ảnh hưởng đến cả FDI và bất bình đẳng thu nhập, như chất lượng thể chế, mức độ phát triển hạ tầng, hay chính sách thuế; bộ dữ liệu chỉ có 11 quốc gia, do đó dữ liệu có thể bị sai số đo lường hoặc thiếu tính đại diện. Bên cạnh đó, việc hạn chế về mô hình nghiên cứu là do tác động của FDI đến bất bình đẳng thu nhập có thể rất đa chiều và phức tạp, phụ thuộc vào nhiều yếu tố như ngành nghề, quy mô đầu tư và chính sách của chính phủ; việc sử dụng một mô hình đơn giản có thể không đầy đủ để nắm bắt được toàn bộ ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Lee, C. C., Xing, W., & Lee, C. C. (2022). The impact of energy security on income inequality: The key role of economic development. *Energy*, 248, 123564.

2. Ravinthirakumaran, K., & Ravinthirakumaran, N. (2018). The impact of foreign direct investment on income inequality: a panel Autogressive Distributed Lag approach for the Asia-Pacific Economic Cooperation developing economies. *Asia-Pacific Sustainable Development Journal*, 25(1), 57-84.
3. Xu, C., Han, M., Dossou, T. A. M., & Bekun, F. V. (2021). Trade openness, FDI, and income inequality: Evidence from sub-Saharan Africa. *African Development Review*, 33(1), 193-203.
4. Yuldashev, M., Khalikov, U., Nasriddinov, F., Ismailova, N., Kuldasheva, Z., & Ahmad, M. (2023). Impact of foreign direct investment on income inequality: Evidence from selected Asian economies. *Plos one*, 18(2), e0281870.
5. Te Velde, D. (2003). "Foreign direct investment & income inequality in Latin America experiences & policy implications", Overseas Development Institute. ISBN 085003 728 #.
6. Albanesi, S. (2007). Inflation and inequality. *Journal of monetary Economics*, 54(4), 1088-1114.
7. Le, Q. H., Do, Q. A., Pham, H. C., & Nguyen, T. D. (2021). The impact of foreign direct investment on income inequality in Vietnam. *Economics*, 9 (1), 27.
8. Te Velde and Morrissey (2002), "Foreign Direct Investment, Skills and Wage Inequality in East Asia", Mimeograph, University of Nottingham.
9. Đỗ Quỳnh Anh & Nguyễn Thị Thu Thủy (2022). Ảnh hưởng của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến bất bình đẳng tiền lương giữa lao động có kỹ năng và ít kỹ năng tại Việt Nam. *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, 303(2), 24-31.

Ngày nhận bài: 26/11/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 12/12/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 29/12/2024

THE IMPACT OF FOREIGN DIRECT INVESTMENT ON INCOME INEQUALITY IN SOME ASIAN COUNTRIES

● VO THAI TRONG NHAN

People's Committee of District 5, Ho Chi Minh City

ABSTRACT:

This study examines the impact of foreign direct investment (FDI) on income inequality in selected Asian countries. Using data from the World Bank covering the period 2010–2022 for 11 Asian nations, the research employs empirical analysis to assess key influencing factors. The findings indicate that FDI, along with economic development, trade openness, urbanization, education levels, human capital, and skill scarcity, significantly affect income inequality. These insights provide a deeper understanding of the relationship between FDI and income distribution, offering implications for policymakers seeking to promote more equitable economic growth.

Keywords: foreign direct investment, income inequality, Asia, sustainable development, social security policy.